

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 05 năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Hiện nay, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp nguyên vật liệu cho đề tài, mã số: 104.02-2025.112, nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- 1. Yêu cầu đơn vị báo giá tuân thủ theo số thứ tự danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá (Phụ lục 1), đối với mục hàng hóa không báo giá được giữ nguyên tên hàng hóa, để trống đơn giá.**
- Tiếp nhận báo giá theo hình thức:
 - Nhận trực tiếp: Phòng Quản trị Thiết bị - A04 - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, số 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường Chợ Quán, TP. Hồ Chí Minh. Số điện thoại: 028 38304094.
 - Nhận qua Email: ctkoanh@hcmus.edu.vn/Số điện thoại: 0946855575 - Cao Thị Kiều Oanh.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày thông báo **đến hết ngày 11 tháng 05 năm 2026.**
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Báo giá có hiệu lực: Tối thiểu 90 ngày, **kể từ ngày 11 tháng 05 năm 2026.**

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục các mặt hàng yêu cầu báo giá tại Phụ lục 1.
 - Hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng **90 ngày** (bao gồm thứ bảy, chủ nhật và các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định).
- Điều khoản thương mại:
 - Tạm ứng: không áp dụng.
 - Phương thức thanh toán: thanh toán chuyển khoản qua ngân hàng.
 - Thời hạn thanh toán: trong vòng 30 ngày kể từ ngày nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.
- Điều khoản giao hàng/bảo hành/khắc phục sửa chữa:
 - Địa điểm giao hàng: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Khu đô thị Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phương thức giao hàng: Bàn giao hàng hóa, kiểm tra thông số, số lượng và hướng dẫn sử dụng (nếu có).
- Địa điểm bảo hành: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Khu đô thị Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thay thế nguyên vật liệu bị hỏng do điều kiện bảo quản của nhà cung cấp: nứt, bể, vỡ trong quá trình vận chuyển... nhanh nhất (trong vòng 24 giờ) trừ trường hợp bất khả kháng (công văn yêu cầu xác nhận thực tế).

5. Thành phần hồ sơ báo giá:

- Báo giá: Theo mẫu báo giá đính kèm tại Phụ lục 2.
- Giấy đăng ký kinh doanh phù hợp với nội dung báo giá.
- Văn bản minh chứng đơn vị báo giá có tên trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. (Nếu có)

6. Các thông tin khác:

- Tổng giá trị của hàng hóa trong báo giá đã bao gồm thuế, phí và các loại chi phí khác theo quy định hiện hành.
- Điều kiện đảm bảo khác: Đảm bảo cung cấp hàng hóa, cam kết thực hiện được dịch vụ đổi trả nếu hàng hóa xảy ra các vấn đề liên quan đến chất lượng trong quá trình sử dụng khi bên mua có yêu cầu...

Trân trọng thông báo.

TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG QUẢN TRỊ THIẾT BỊ

(Đã ký)

Lê Thị Nga

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU BÁO GIÁ

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
1	Micropipet	3123000012 3123000020 3123000039 3123000047 3123000055 3123000101 3123000063 3123000071 3123000080	Đức	Eppendorf	Micropipette đơn kênh dung tích 0.1-2.5µL Micropipette đơn kênh dung tích 0.5-10µL Micropipette đơn kênh dung tích 2-20µL Micropipette đơn kênh dung tích 10-100µL Micropipette đơn kênh dung tích 20-200µL Micropipette đơn kênh dung tích: 30-300µL Micropipette đơn kênh dung tích 100-1000µL Micropipette đơn kênh dung tích 0.5-5mL Micropipette đơn kênh dung tích 1-10mL	Bộ	1
2	Boron nitride	1120730050	Đức	Merck	Khối lượng phân tử: 24.82 g/mol Độ tinh khiết ≥98%. Lọ 50g	Chai	3
3	Aluminum oxide		Trung Quốc	Xilong	Khối lượng phân tử: 101.96 g/mol. quy cách đóng gói: chai 500g	Chai	3
4	Aluminum nitride	011546.06	Mỹ	ThermoScientific	Khối lượng phân tử: 40.99 g/mol Hàm lượng Nitơ tối thiểu: 32% Lọ 5g	Chai	3
5	4,4'-Diaminodiphenyl sulfone	A18976.36	Mỹ	ThermoScientific	Khối lượng phân tử: 248.3 g/mol Điểm nóng chảy: 175-181 °C Độ tinh khiết ≥97%. Lọ 500g	Chai	2
6	p-Phenylenediamine P6001	P6001-250G	Mỹ	Sigma	Độ tinh khiết >98%. chai 250g	Chai	5
7	4,4'-(4,4'-Isopropylidenediphenoxy)bis(p hthalic anhydride)	478035-50G	Mỹ	Sigma	Khối lượng phân tử: 520.49 g/mol Điểm nóng chảy: 184-187 °C Độ tinh khiết ≥97%. Lọ 50g	Chai	5
8	2,4,6-Tris(4-formylphenoxy)-1,3,5-triazine	259810-5G	Mỹ	Sigma	Khối lượng phân tử: 309.36 g/mol Điểm nóng chảy: 232-235°C Độ tinh khiết ≥97%. Lọ 5g	Chai	10
9	Pipette tips 10 µL	28045	Ý	Flmedical	Dung tích: 0-10 µL 1000 cái/gói	Gói	1

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
10	Pipette tips 1000 μ L	28053	Ý	Flmedical	Dung tích: 100-1000 μ L 500 cái/gói	Gói	1
11	Pipette tips 200 μ L	28063	Ý	Flmedical	Dung tích: 0-200 μ L 1000 cái/gói	Gói	1
12	Giấy nhôm 45cmx7.6m (giấy bạc)		Mỹ	Diamond	45cmx7.6m/cuộn	Cuộn	10
13	Acetone		Trung Quốc	Xilong	Trọng lượng phân tử: 58.08 g/mol. Quy cách đóng gói: chai 500ml	Chai	10
14	Ethanol 99.8%	E/0650DF/17	Mỹ	Fisher Chemical	Độ tinh khiết >99.8%. Trọng lượng phân tử: 46.07 g/mol Chai 2.5 lít	Chai	10
15	Nhíp phòng thí nghiệm		Pakistan		Kích thước: 16 cm. loại: không máu, đầu nhọn. Vật liệu thép không gỉ.	Cái	5
16	Kéo nhọn		Pakistan		Kích thước: 16 cm. loại: thẳng, 2 đầu nhọn. Vật liệu thép không gỉ.	Cái	5
17	Kéo cong		Pakistan		Kích thước: 16 cm. loại: 2 đầu nhọn. Vật liệu thép không gỉ.	Cái	5
18	N,N-Dimethylformamide	D/1852/17	Mỹ	Fisher Chemical	Trọng lượng phân tử: 73.10 g/mol Chai 2.5 lít	Chai	2
19	Bình cầu đáy tròn, 3 cổ NS24/29, 2x14/23 250ml	241853705	Đức	Duran	Chất liệu: thủy tinh, có khả năng gia nhiệt. Dung tích: 250ml. Đường kính: 85mm. Size cổ giữa: 29/32. Size cổ bên: 14/23	Cái	2
20	Bình cầu đáy tròn, 3 cổ NS29/32, 2x14/23 500ml	241854607	Đức	Duran	Chất liệu: thủy tinh, có khả năng gia nhiệt. Dung tích: 500ml. Đường kính: 105mm. Size cổ giữa: 29/32. Size cổ bên: 14/23	Cái	2

PHỤ LỤC 2: MẪU BÁO GIÁ

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đã bao gồm thuế GTGT)	Thành tiền (Đã bao gồm thuế GTGT)	Thời gian giao hàng	Ghi chú
1.													
2.													

Điều khoản thương mại:

- Thời hạn hiệu lực của báo giá: 90 ngày
- Thời gian giao hàng: 60 ngày
- Điều khoản thanh toán: Thanh toán chuyển khoản 100%
- Điều khoản bảo hành